

Số: /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt diện tích, số tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng năm 2023; kế hoạch chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng thu được năm 2023 và Dự toán chi phí quản lý Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng năm 2024

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 125/QĐ-UBND ngày 20/01/2020 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc thành lập Quỹ bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 453/QĐ-UBND ngày 15/5/2024 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc điều tiết số tiền thu được từ dịch vụ môi trường rừng nhưng không xác định được đối tượng nhận tiền dịch vụ môi trường rừng năm 2023;

Xét đề nghị của Hội đồng quản lý Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Bắc Giang tại Tờ trình số 16/TTr -HĐQL ngày 21/5/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt diện tích, số tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng năm 2023; kế hoạch chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng thu được năm 2023 và Dự toán chi phí quản lý Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng năm 2024 như sau:

1. Diện tích chi trả dịch vụ môi trường rừng và đối tượng được chi trả năm 2023

Diện tích rừng được chi trả dịch vụ môi trường rừng năm 2023 (21.099,14 ha) đã được quy đổi theo hệ số K là 17.169,35 ha; gồm 5.130 chủ rừng (trong đó 5.115 hộ gia đình cá nhân; 01 cộng đồng dân cư thôn; 03 UBND cấp xã; 11 chủ rừng là tổ chức), gồm có 18.794 lô rừng trên địa bàn 21 xã, 01 thị trấn của 03 huyện Yên Thế, Sơn Động và Lục Ngạn; cụ thể:

- Lưu vực đầu nguồn Sông Thương (huyện Yên Thế): 5.334,95 ha, gồm có 3.040 hộ gia đình; 06 tổ chức; 02 UBND cấp xã với 6.206 lô rừng trên địa bàn 13 xã.

- Lưu vực Hồ Cẩm Sơn (huyện Lục Ngạn): 8.888,15 ha, gồm có 2.051 hộ gia đình; 01 cộng đồng dân cư thôn; 02 tổ chức; 01 UBND cấp xã với 12.448 lô rừng trên địa bàn 07 xã.

- Lưu vực huyện Sơn Động: 2.946,25 ha, gồm có 24 chủ rừng là hộ gia đình; 03 chủ rừng là tổ chức với 140 lô rừng trên địa bàn xã Thanh Luận và thị trấn Tây Yên Tử.

2. Số tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng năm 2023

a) Tổng số tiền chi năm 2023 là 3.760.482.000 đồng, trong đó:

- Chi phí quản lý 10% của tiền thu nội tỉnh là: 365.545.000 đồng.

- Tổng số tiền chi trả cho bên cung ứng dịch vụ môi trường rừng năm 2023 (90% của Thu nội tỉnh và Thu lãi tiền gửi ngân hàng; cộng thêm tiền thu lại do không đủ điều kiện chi trả năm 2022 tại huyện Yên Thế: 1.888.500 đồng) là 3.394.937.000 đồng (không thực hiện trích chi phí dự phòng), trong đó: Kinh phí chi trả cho chủ rừng năm 2023: 3.394.937.000 đồng, theo từng lưu vực cụ thể như sau:

+ Lưu vực đầu nguồn Sông Thương (huyện Yên Thế): 1.955.697.000 đồng; mức chi trả bình quân 366.582 đồng/ha;

+ Lưu vực hồ Cẩm Sơn (huyện Lục Ngạn): 1.047.636.000 đồng; mức chi trả bình quân 117.869 đồng/ha.

+ Lưu vực huyện Sơn Động: 391.604.000 đồng; mức chi trả bình quân 132.916 đồng/ha.

b) Đồng ý để lại tổng số tiền năm 2024 là: 143.773.265 đồng do chưa tiến hành điều tra, xác định lưu vực chi trả tiền của 03 Công ty nằm trên lưu vực sông Lục Nam và số tiền số tiền 10% chi phí quản lý tiền lãi ngân hàng để lại theo Công văn số 929/STC-HCSN ngày 09/4/2024 của Sở Tài chính, cụ thể:

- Số tiền thu nội tỉnh để lại do chưa tiến hành điều tra, xác định lưu vực chi trả tiền của 03 Công ty do nằm trên lưu vực sông Lục Nam là: 132.313.296 đồng (Trong đó: Công ty TNHH TMXD điện nước Đại Phúc: 115.664.432 đồng; Công ty TNHH nước sạch Bạch Đằng - BG: 4.500.000 đồng; Công ty cổ phần đầu tư nước sạch Lục Nam: 12.148.864 đồng).

- Số tiền còn lại 11.459.969 đồng 10% chi phí quản lý tiền lãi ngân hàng để lại theo Công văn số 929/STC-HCSN ngày 09/4/2024 của Sở Tài chính về việc sử dụng số tiền dịch vụ môi trường rừng thu năm 2023 (đã giảm trừ số tiền làm tròn mục chi DVMTR năm 2023).

c) Thời gian thực hiện chi trả: Năm 2024.

3. Kế hoạch chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng thu được của năm 2023, thực hiện chi trả trong năm 2024 cho các chủ rừng

3.1. Hình thức chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng

- Đối với bên cung ứng dịch vụ môi trường rừng là tổ chức, thực hiện chi trả qua tài khoản ngân hàng.

- Đối với bên cung ứng dịch vụ môi trường rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư: Chi trả bằng tiền mặt.

Đồng ý cho Bưu điện tỉnh là đơn vị hỗ trợ Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh thực hiện chi trả tiền DVMTR cho chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư thôn trên địa bàn tỉnh.

Kinh phí thực hiện: Được sử dụng từ nguồn chi phí quản lý của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng theo quy định tại Điểm b, Khoản 2, Điều 70, Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Lâm nghiệp.

3.2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Bưu điện tỉnh Bắc Giang

- Nhiệm vụ của Bưu điện tỉnh:

+ Tiếp nhận nguồn tiền DVMTR từ Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh (số tiền thu được của năm 2023) và trực tiếp thanh toán đầy đủ cho các chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn được nhà nước giao trách nhiệm quản lý rừng trên địa bàn 03 huyện Sơn Động, Lục Ngạn và Yên Thế.

+ Đảm bảo thanh toán kịp thời, công khai, minh bạch.

+ Thời gian thực hiện chi trả: Xong trước ngày 01/6/2024.

+ Tổng hợp báo cáo kết quả chi trả tiền DVMTR sau khi kết thúc đợt chi trả (trước 30/6/2024) gửi về Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Bắc Giang kèm theo chứng từ thanh toán theo quy định (trong trường hợp đặc biệt đã thông báo 3 lần các hộ gia đình cá nhân không đến nhận, Bưu điện kết hợp cùng Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng trao đổi thống nhất chi tiếp hoặc thanh lý hợp đồng).

- Quyền hạn của Bưu điện tỉnh:

+ Được tiếp nhận đầy đủ, đúng hạn nguồn tiền DVMTR từ Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Bắc Giang để thực hiện chi trả theo quy định.

+ Được thanh toán kinh phí hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ từ Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Bắc Giang theo hợp đồng thỏa thuận.

4. Các nội dung khác: Theo Tờ trình số 16/TTr -HDQL ngày 21/5/2024 của Hội đồng quản lý Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Bắc Giang.

Điều 2. Giao cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm chỉ đạo Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh thực hiện việc chi trả, quản lý, sử dụng tiền thu dịch vụ môi trường rừng của những năm tiếp theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính, Kho bạc nhà nước tỉnh, Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh, các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh (05b);
- Văn phòng UBND tỉnh;
- + LĐVP, TH, KT, KTN, MT;
- + Lưu: VT, KTN Thăng.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Ô Pích